

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 29/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Bá Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Thành.

2. Ông Nguyễn Phan Thành Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường Tòa án huyện N H, tỉnh N T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 15/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Võ V P - sinh năm 1981, tại N T.

Nơi cư trú: Thôn M P, xã T H, huyện N H, tỉnh N T; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Võ V T và bà Nguyễn T H; vợ: Lê T M D, có con Võ N Q; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần K L (Tay Xe) – sinh năm: 1989, tại N T.

Nơi cư trú: Thôn M P, xã T H, huyện N H, tỉnh N T; Nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Trần K G và bà Phan T L; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn K B - sinh năm 1992, tại N T.

Nơi cư trú: Thôn M P, xã T H, huyện N H, tỉnh N T; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn K L và bà Võ T R; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diện biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng vòng chung kết Word Cup 2018 tổ chức tại Nga. Trong trận đấu bóng đá giữa đội tuyển Anh và đội tuyển Bỉ diễn ra lúc 21h ngày 14/07/2018. Võ V P nhận kèo cá độ đá banh của 9 người gồm: Nguyễn H Q, Phạm V L, Trần V T, Lê T K, Nguyễn H H, Đào H, Đào T, Nguyễn K B, Trần K L. Đến 22h30 cùng ngày, khi hiệp 02 trận đấu đang diễn ra, P bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N H bắt quả tang. Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N H, P đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Tổng số tiền P cá độ là 45.640.000 đồng. Do trận đấu chưa kết thúc nên Phước chưa nhận và chung tiền cho những người cá độ. Cụ thể từng kèo và số tiền của từng người tham gia như sau:

1. Nguyễn H Q: Hiệp 1, Q cá độ với P 01 kèo với số tiền 1.000.000 đồng, Q thắng 900.000 đồng. Hiệp 2, Q cá độ với P 02 kèo, số tiền 2.000.000 đồng. Cả trận, Q cá độ với P 02 kèo, số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền Q cá độ với P là **4.100.000** đồng.

2. Phạm V L: Hiệp 1, L cá độ với P 02 kèo, số tiền 3.000.000 đồng, L thắng 900.000 đồng. Hiệp 02, L cá độ với P 01 kèo, số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền L cá độ là **4.900.000** đồng.

3. Trần V T: Hiệp 1 T cá độ với P 01 kèo, số tiền 500.000 đồng, kèo này T hòa. Hiệp 02, T cá độ với P 02 kèo, số tiền 1.000.000 đồng. Cả trận, T cá độ với P 02 kèo, số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền T cá độ với P là **2.500.000** đồng.

4. Lê T K: Hiệp 2, K cá độ với P 01 kèo, số tiền 1.000.000 đồng; Cả trận, K cá độ với P 01 kèo, số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền K cá độ với P là **2.000.000** đồng.

5. Nguyễn H H cá độ với P cả trận 01 kèo, số tiền là **200.000 đồng**.

6. Đào H: Hiệp 1, H cá độ với P 01 kèo, số tiền 500.000 đồng, H thắng 400.000 đồng. Hiệp 2, H cá độ với P 01 kèo, số tiền 300.000 đồng. Cả trận, H cá độ với P 01 kèo, số tiền 500.000 đồng. Tổng số tiền H cá độ với P là **1.700.000** đồng.

7. Đào T: Hiệp 1, T cá độ với P 01 kèo, số tiền 200.000 đồng, T thắng 160.000 đồng. Hiệp 2, T cá độ với P 01 kèo, số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền T cá độ với P là **460.000** đồng.

8. Nguyễn K B nhận cá độ của nhiều người sau đó chuyển cho P để hưởng tiền hoa hồng. Tổng số tiền cá độ của B là **9.080.000** đồng. Trong đó: Hiệp 1, B chuyển cho P 02 kèo với số tiền 3.500.000 đồng, người cá độ thắng 1.280.000 đồng. Hiệp 02, B chuyển cho P 02 kèo với số tiền 2.100.000 đồng. Cả trận, B chuyển cho P 02 kèo với số tiền 2.200.000 đồng.

9. Trần K L (*Tay xe*) nhận cá độ của nhiều người sau đó chuyển cho P để hưởng tiền hoa hồng. Tổng số tiền cá độ của L là **20.700.000** đồng. Trong đó: Hiệp 01, L chuyển cho P 02 kèo với số tiền 9.000.000 đồng, người cá độ thắng 2.400.000 đồng. Cả trận, L chuyển cho P 02 kèo với số tiền 9.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Võ V P, Trần K L, Nguyễn K B còn khai nhận ngoài trận đấu bóng đá giữa đội tuyển Anh gặp đội tuyển Bỉ, P, L, B còn nhận cá độ một số trận

nữa nhưng không nhớ cụ thể trận nào, số tiền từng trận cũng như người tham gia cá độ là ai nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N H không có căn cứ xử lý.

Khi bắt quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N H đã thu giữ của bị can Võ V P 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có sim điện thoại số 0164.531.8620 là công cụ bị can P dùng để phạm tội.

Điện thoại di động của Trần K L và Nguyễn K B dùng để liên lạc nhắn tin với Võ V P, khi biết tin P bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N H bắt L và B đã xóa hết tin nhắn và vứt điện thoại đi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N H không thu giữ được.

- Tại Bản cáo trạng số 31/ CT-VKS-HS ngày 02/11/2018 của Viện kiểm sát huyện N H truy tố đối với các bị cáo Võ V P, Trần K L, Nguyễn K B về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 32; Điều 65 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ V P từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Xử phạt bị cáo Trần K L từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn K B từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Đồng thời xử phạt bổ sung đối với bị cáo P 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về biện pháp tư pháp: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số sim 01645318620 của bị cáo P dùng vào việc cá độ bóng đá đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N H và đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với điện thoại di động của bị cáo L và B dùng vào việc phạm tội không thu lại được nên không xem xét.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Các bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi “Đánh bạc” của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N H, Điều tra viên. Viện kiểm sát huyện N H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền

trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 14/7/2018 tại quán cà phê của gia đình bị cáo Võ V P ở thôn M P, xã T H, huyện N H, tỉnh N T các bị cáo có hành vi ghi cá độ bóng đá bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại, được thua bằng tiền với nhiều người. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 45.640.000 đồng.

Trong đó số tiền các bị cáo cá độ gồm: P (chủ cá độ) tổng số tiền là 45.640.000 đồng; Lưu 20.700.000 đồng; B 9.080.000 đồng (khoản tiền cá độ của bị cáo L và bị cáo B nằm trong tổng số tiền 45.640.000 đồng) các bên thắng, thua chưa giao nhận tiền là phù hợp với lời khai người làm chứng, các bản cung, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và kết quả tranh luận tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Võ V P, Trần K L, Nguyễn K B phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015, đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và thuộc đồng phạm giản đơn.

[3] Các bị cáo nhận thức được hành vi “Đánh bạc” là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện chứng tỏ các bị cáo cố ý phạm tội đã xâm phạm trật tự công cộng và gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương; do vậy, cần phải đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, hậu quả, nhân thân, vai trò đồng phạm và trách nhiệm hình sự từng bị cáo:

- Bị cáo Võ V P là chủ cá độ (nhà cái) người nhận kèo cá độ đá banh với các bị cáo Lưu, Biết và các đối tượng khác. Tổng số tiền P dùng vào đánh bạc là 45.640.000 đồng, nên cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tương xứng cao hơn bị cáo khác, đồng thời phải áp dụng hình phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Bị cáo Trần K L và Nguyễn K B là người giúp sức (cái con) nhận cá độ của nhiều người sau đó chuyển cho bị cáo P để hưởng tiền hoa hồng. Số tiền Bị cáo L cá độ là 20.700.000đ; bị cáo Nguyễn K B cá độ là 9.080.000đ nên cần xử phạt các bị cáo L và B bằng hình phạt tù tương xứng bằng nhau.

- Tuy nhiên cũng cần xét giảm nhẹ cho các bị cáo như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo P có ông ngoại Nguyễn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy; bị cáo Trần K L có bà ngoại Phạm T C được Chủ tịch nước tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Tại phiên tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Võ V P, Trần K L và Nguyễn K B về tội “Đánh bạc”. Áp dụng điều luật về giải quyết vụ án, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo, áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Căn cứ nhận định trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên nên Hội đồng xét xử nghĩ không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng lương khoan hồng của pháp luật, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý, giám sát, giáo dục cũng đủ cho các bị cáo tự cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội sau này.

[7] Đối với Phạm V L, Nguyễn H Q, Trần V T, Lê T K, Nguyễn H H, Đào H và Đào T tham gia cá độ bóng đá với bị cáo số tiền dưới 5.000.000^d (năm triệu đồng) và những người này không có tiền án, tiền sự, mức độ tham gia hạn chế nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chuyển xử phạt hành chính là phù hợp.

[8] Đối với những người cá độ bóng đá với các bị cáo hiện nay chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an huyện N H tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[9] Biện pháp tư pháp: 01 (một) điện thoại di động (ĐTDD) hiệu Nokia màu đen bên trong có sim điện thoại số 01645318620 của bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội, có giá trị sử dụng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N H nghĩ nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 32; Điều 65 BLHS năm 2015.

- Tuyên bố: Các bị cáo Võ V P, Trần K L (*Tay Xe*) và Nguyễn K B phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Võ V P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

- Xử phạt: Bị cáo Trần K L (*Tay Xe*) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn K B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

2. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Võ V P 10.000.000^d (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Thời hạn thi hành hình phạt bổ sung tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2018).

Giao các bị cáo Võ V P, Trần K L và Nguyễn K B cho Ủy ban nhân dân xã T H, huyện N H, tỉnh N T là nơi các bị cáo cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đối với khoản tiền mà bị cáo Võ Văn Phước phải thi hành cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bị cáo Phước còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim điện thoại số 01645318620 của bị cáo P đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N H theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N H và Chi cục thi hành án dân sự huyện N H ngày 05/11/2018.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Buộc các bị cáo Võ V P, Trần K L (*Tay Xe*) và Nguyễn K B, mỗi người phải chịu 200.000^d (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Bá Hoàng

